

QUY TẮC VÀ ĐIỀU KHOẢN SẢN PHẨM BẢO HIỂM BỔ SUNG BẢO HIỂM MỌI RỦI RO DO TAI NẠN

(Được phê chuẩn theo Công văn số 2843/BTC-QLBH ngày 12/03/2009 và được sửa đổi, bổ sung theo công văn số 3124/BTC-QLBH ngày 18/03/2020 của Bộ Tài Chính)

Điều 1 Những quy định chung

- 1.1 Quy tắc và Điều khoản này là thỏa thuận bổ sung và là một phần không thể tách rời của Hợp đồng bảo hiểm đã ký kết giữa Hanwha Life Việt Nam và Bên mua bảo hiểm.
- 1.2 Các khái niệm sử dụng trong Quy tắc và Điều khoản này được hiểu đúng theo định nghĩa trong Quy tắc và Điều khoản của Sản phẩm chính. Nếu có sự khác biệt giữa Quy tắc và Điều khoản này với Quy tắc và Điều khoản của Sản phẩm chính thì quy định trong Quy tắc và Điều khoản của Sản phẩm bảo hiểm bổ sung này sẽ được áp dụng.
- 1.3 Các quy định về thủ tục bảo hiểm, thủ tục giải quyết quyền lợi bảo hiểm và giải quyết tranh chấp được áp dụng theo quy định trong Quy tắc và Điều khoản của Sản phẩm chính.

Điều 2 Một số định nghĩa

- 2.1 Người được bảo hiểm: Người được bảo hiểm của Sản phẩm bảo hiểm bổ sung “Bảo hiểm mọi rủi ro do tai nạn” được quy định trong Giấy Chứng nhận bảo hiểm hoặc các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung (nếu có). Người được bảo hiểm của Sản phẩm bảo hiểm bổ sung này có thể là Bên mua bảo hiểm, Người được bảo hiểm của Sản phẩm chính hoặc Người được bảo hiểm bổ sung có quyền lợi có thể bảo hiểm với Bên mua bảo hiểm.
- 2.2 Số tiền bảo hiểm còn lại: Là Số tiền bảo hiểm của Sản phẩm bảo hiểm bổ sung này trừ đi số tiền đã trả trước đó trong trường hợp Người được bảo hiểm bị thương tật do Tai nạn (nếu có).
- 2.3 Tai nạn: là một hoặc một chuỗi sự kiện khách quan xảy ra do tác động của một lực, một vật bất ngờ từ bên ngoài lên cơ thể Người được bảo hiểm và gây ra thương tật hoặc tử vong cho Người được bảo hiểm. Các sự kiện này chỉ được xem là Tai nạn theo định nghĩa của Quy tắc và Điều khoản này, nếu hội đủ các điều kiện sau:
 - a) Xảy ra ngoài sự tiên liệu, kiểm soát cũng như ý muốn của Người được bảo hiểm;
 - b) Phải là nguyên nhân trực tiếp, duy nhất gây ra thương tật hoặc tử vong cho Người được bảo hiểm;
 - c) Không phải là những tổn thương thân thể do đau ốm, bệnh tật, nhiễm các loại vi khuẩn hoặc vi-rút.
- 2.4 Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn do Tai nạn: là khi
 - a) Người được bảo hiểm bị thương tật do Tai nạn làm mất hoặc liệt hoàn toàn và không thể phục hồi được chức năng của:
 - Hai tay; hoặc
 - Hai chân; hoặc
 - Một tay và một chân; hoặc
 - Hai mắt; hoặc
 - Một tay và một mắt; hoặc
 - Một chân và một mắt.

Trong khái niệm này, tay được tính từ cổ tay trở lên, chân được tính từ mắt cá chân trở lên. Mất và không thể phục hồi được chức năng của mắt được hiểu là mất mắt hoặc mất thị lực hoàn toàn.

Hoặc

- b) Người được bảo hiểm bị thương tật toàn bộ và vĩnh viễn do Tai nạn theo đánh giá của cơ quan giám định y khoa có thẩm quyền phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành.

Điều 3 Giới hạn về tuổi tham gia bảo hiểm và thời hạn bảo hiểm

- 3.1** Người được bảo hiểm của Sản phẩm bảo hiểm bổ sung này phải nằm trong độ tuổi từ 5 đến 59 tính theo sinh nhật vừa qua, nhưng tối đa là 65 tuổi khi Sản phẩm bảo hiểm bổ sung này đáo hạn.
- 3.2** Thời hạn bảo hiểm của Sản phẩm bảo hiểm bổ sung này là từ 6 đến 22 năm. Trong mọi trường hợp, thời hạn bảo hiểm của Sản phẩm bảo hiểm bổ sung này không được vượt quá thời hạn đóng phí của Sản phẩm chính được quy định trong Giấy Chứng nhận bảo hiểm hoặc các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung (nếu có).
- 3.3** Trong thời hạn đóng phí của Sản phẩm chính, Bên mua bảo hiểm có quyền chấm dứt hoặc tham gia thêm Sản phẩm bảo hiểm bổ sung này.

Điều 4 Số tiền bảo hiểm, phí bảo hiểm, định kỳ đóng phí bảo hiểm

- 4.1** Số tiền bảo hiểm, Phí bảo hiểm và định kỳ đóng phí bảo hiểm của Sản phẩm bảo hiểm bổ sung này được ghi trong Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc các sửa đổi, bổ sung (nếu có).
- 4.2** Với sự chấp thuận của Bộ Tài chính, Hanwha Life Việt Nam có thể thay đổi mức phí bảo hiểm của Sản phẩm bảo hiểm bổ sung này. Tuy nhiên, mức phí bảo hiểm mới chỉ được áp dụng vào Ngày kỷ niệm hợp đồng kế tiếp và Hanwha Life Việt Nam sẽ thông báo cho Bên mua bảo hiểm bằng văn bản trước ba (03) tháng kể từ ngày hiệu lực của mức phí bảo hiểm mới. Trong trường hợp Sản phẩm bảo hiểm bổ sung này được khôi phục hiệu lực, Hanwha Life Việt Nam sẽ áp dụng mức phí bảo hiểm hiện hành tại thời điểm khôi phục hiệu lực.

Điều 5 Quyền lợi bảo hiểm

5.1 Quyền lợi bảo hiểm trường hợp tử vong do Tai nạn

- a) Trong thời gian hiệu lực của Sản phẩm bảo hiểm bổ sung này, nếu Người được bảo hiểm bị Tai nạn dẫn đến tử vong trong vòng một trăm tám mươi (180) ngày kể từ ngày xảy ra Tai nạn, Hanwha Life Việt Nam sẽ chi trả một trăm phần trăm (100%) Số tiền bảo hiểm còn lại của Sản phẩm bảo hiểm bổ sung này.
- b) Hanwha Life Việt Nam sẽ chi trả hai trăm phần trăm (200%) Số tiền bảo hiểm còn lại nếu Người được bảo hiểm tử vong do Tai nạn trong các trường hợp sau:
- Người được bảo hiểm là hành khách có mua vé đang đi trên các phương tiện giao thông công cộng bằng đường bộ, theo lịch trình thường xuyên và trên những tuyến đường định sẵn như xe buýt, xe điện, xe lửa (tàu hỏa) nhưng ngoại trừ xe taxi hay bất kỳ phương tiện thuê nào sử dụng như phương tiện đi lại cá nhân;
 - Người được bảo hiểm đang ở trong thang máy công cộng (không bao gồm thang máy hoạt động trong hầm mỏ hay tại các công trình xây dựng);
 - Do hậu quả trực tiếp của hỏa hoạn tại các tòa nhà công cộng, chỉ bao gồm: nhà hát, rạp chiếu phim, hội trường, khách sạn, trường học, bệnh viện và các trung tâm thể thao.
- c) Hanwha Life Việt Nam sẽ chi trả ba trăm phần trăm (300%) Số tiền bảo hiểm còn lại nếu Người được bảo hiểm tử vong do Tai nạn trong khi đang đi trên các chuyến bay dân dụng có phép theo lịch trình đã được xác định với tư cách là hành khách có mua vé.

5.2 Quyền lợi bảo hiểm trường hợp thương tật do Tai nạn

Trong thời gian hiệu lực của Sản phẩm bảo hiểm bổ sung này, nếu Người được bảo hiểm bị thương tật do Tai nạn, Hanwha Life Việt Nam sẽ chi trả một khoản tiền dựa theo tỉ lệ thương tật ở Bảng 1 (Sự kiện bảo hiểm và tỷ lệ thanh toán) dưới đây.

Người được bảo hiểm có quyền yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm cho các lần bị Tai nạn khác nhau hoặc các thương tật khác nhau trong cùng một Tai nạn. Tuy nhiên, tổng số tiền chi trả sẽ không vượt quá một trăm phần trăm (100%) Số tiền bảo hiểm của Sản phẩm bảo hiểm bổ sung này.

Hanwha Life Việt Nam có quyền từ chối chi trả một phần hoặc toàn bộ quyền lợi bảo hiểm theo quy định tại Điều 5.2 này nếu ngay sau khi xảy ra Tai nạn, Người được bảo hiểm không được điều trị bởi một bác sĩ có đăng ký hành nghề hoặc tại một cơ quan y tế được Nhà nước công nhận.

5.3 Quyền lợi bảo hiểm trường hợp bỏng nặng do Tai nạn

Hanwha Life Việt Nam sẽ chi trả Số tiền bảo hiểm còn lại nếu Người được bảo hiểm bị bỏng dẫn tới việc da bị hủy hoại trên diện tích tối thiểu là hai mươi phần trăm (20%) của diện tích da toàn bộ cơ thể và được xác định là bỏng độ ba (3).

Diện tích da bị bỏng và mức độ bỏng phải được cơ quan y tế có thẩm quyền xác nhận bằng văn bản.

5.4 Quyền lợi bảo hiểm hỗ trợ chi phí nằm viện do Tai nạn:

Hanwha Life Việt Nam sẽ chi trả một khoản tiền là một trăm ngàn (100.000) đồng cho mỗi ngày nằm viện điều trị nội trú do Tai nạn, với điều kiện:

- a) Tối đa là chín mươi (90) ngày cho một Tai nạn. Nếu phải nằm viện hơn một lần cho cùng một Tai nạn thì lần nằm viện sau không cách ngày xuất viện của lần nằm viện trước quá sáu mươi (60) ngày; và
- b) Giới hạn tối đa cho việc chi trả quyền lợi bảo hiểm hỗ trợ chi phí nằm viện do Tai nạn là một trăm tám mươi (180) ngày; và
- c) Các yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm phải được thông báo cho Hanwha Life Việt Nam trong vòng sáu mươi (60) ngày kể từ ngày xuất viện; và
- d) Thời gian nằm viện được tính theo số ngày điều trị nội trú qua đêm tại bệnh viện.

Nhằm giải thích thêm cho điều khoản này:

Bệnh viện: là một cơ sở được thành lập và hoạt động hợp pháp theo luật pháp Việt Nam hoặc Hàn Quốc, chủ yếu để chăm sóc và điều trị những người bị ốm hoặc bị thương. Cơ sở đó phải được cấp giấy phép là Bệnh viện.

Định nghĩa “Bệnh viện” trên không bao gồm các cơ sở sau đây:

- Bệnh viện/Viện tâm thần;
- Bệnh viện/Viện y học dân tộc;
- Bệnh viện/Viện phong;
- Nhà bảo sanh, nhà điều dưỡng, nhà an dưỡng hay các cơ sở khác chủ yếu dành cho việc chữa trị cho người già, người nghiện rượu, chất ma túy, chất kích thích cho dù các cơ sở này có hoạt động độc lập hay trực thuộc một Bệnh viện.

Điều 6 Các quy định loại trừ trách nhiệm bảo hiểm

Quyền lợi bảo hiểm theo Quy tắc và Điều khoản của Sản phẩm bảo hiểm bổ sung này sẽ không được chi trả nếu thương tật hoặc tử vong của Người được bảo hiểm trực tiếp hay gián tiếp gây ra bởi một trong các nguyên nhân sau:

- a) Sự kiện Tai nạn gây ra thương tật cho Người được bảo hiểm xảy ra trước ngày Sản phẩm bảo hiểm bổ sung này bắt đầu có hiệu lực; hoặc
- b) Tự gây thương tích cho bản thân, tự tử hay mưu toan tự tử cho dù trong trạng thái tinh thần bình thường hay mất trí; hoặc

- c) Rối loạn tâm thần, mất trí hoặc rối loạn tâm lý; hoặc
- d) Mang thai, sinh đẻ hoặc các biến chứng liên quan; hoặc
- e) Tham gia vào hoạt động đình công, nổi loạn, bạo động; hoặc
- f) Người được bảo hiểm bị Tai nạn do sử dụng rượu bia vượt quá nồng độ quy định hoặc do ảnh hưởng của bất kỳ loại thuốc nào, trừ trường hợp có chỉ định của bác sĩ với mục đích chữa bệnh; hoặc
- g) Người được bảo hiểm bị Tai nạn do tham gia các phương tiện hoạt động trên không trừ phi với vai trò hành khách có mua vé của một hãng hàng không dân dụng có giấy phép hoạt động và lịch trình bay; hoặc
- h) Người được bảo hiểm bị Tai nạn do tham gia các cuộc đua, các hoạt động thể thao chuyên nghiệp, lặn có bình khí nén, leo núi, nhảy dù, xử lý chất nổ hoặc sử dụng súng; hoặc
- i) Bất kỳ việc nằm viện điều trị nào được coi là không cần thiết hoặc không hợp lý về mặt y khoa; hoặc
- j) Nhiễm HIV, các bệnh liên quan đến AIDS hay HIV; hoặc
- k) Hành vi cố ý phạm tội của Bên mua bảo hiểm, Người được bảo hiểm hoặc Người thụ hưởng theo Bộ luật Hình sự Việt Nam hiện hành; hoặc
- l) Hành động cố ý hoặc có tính toán nhằm trục lợi bảo hiểm của Người được bảo hiểm, Bên mua bảo hiểm hoặc Người thụ hưởng.

Điều 7 Thay đổi nghề nghiệp của Người được bảo hiểm

- 7.1** Nếu có sự thay đổi về nghề nghiệp của Người được bảo hiểm, Bên mua bảo hiểm phải thông báo cho Hanwha Life Việt Nam bằng văn bản trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày có sự thay đổi này.
- 7.2** Trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày Hanwha Life Việt Nam nhận được đầy đủ hồ sơ về việc thay đổi nghề nghiệp của Người được bảo hiểm, Hanwha Life Việt Nam sẽ quyết định có thể tiếp tục bảo hiểm với mức phí bảo hiểm không đổi, tăng/giảm phí bảo hiểm hoặc không tiếp tục nhận bảo hiểm đối với Sản phẩm bảo hiểm bổ sung này.
 - a) Việc tăng hay giảm phí bảo hiểm sẽ được áp dụng kể từ Ngày định kỳ đóng phí tiếp theo.
 - b) Nếu nghề nghiệp mới của Người được bảo hiểm là nghề nghiệp không thể bảo hiểm theo quy định của Hanwha Life Việt Nam, Sản phẩm bảo hiểm bổ sung này sẽ chấm dứt hiệu lực kể từ ngày Hanwha Life Việt Nam nhận được thông báo thay đổi nghề nghiệp. Các khoản phí bảo hiểm đã đóng cho khoảng thời gian sau ngày chấm dứt hiệu lực của Sản phẩm bảo hiểm bổ sung này sẽ được Hanwha Life Việt Nam hoàn trả cho Bên mua bảo hiểm.
- 7.3** Trong trường hợp sự kiện bảo hiểm xảy ra sau khi Người được bảo hiểm đã thay đổi nghề nghiệp nhưng Bên mua bảo hiểm chưa thông báo cho Hanwha Life Việt Nam về sự thay đổi này, Hanwha Life Việt Nam có toàn quyền quyết định:
 - a) Chi trả quyền lợi bảo hiểm; hoặc
 - b) Chi trả quyền lợi bảo hiểm theo Số tiền bảo hiểm được điều chỉnh giảm tương ứng với phí bảo hiểm đã đóng nếu nghề nghiệp mới của Người được bảo hiểm dẫn đến phí bảo hiểm phải đóng cao hơn phí bảo hiểm đã đóng; hoặc
 - c) Từ chối chi trả quyền lợi bảo hiểm nếu nghề nghiệp mới của Người được bảo hiểm là nghề nghiệp không thể bảo hiểm theo quy định của Hanwha Life Việt Nam.

Điều 8 Thủ tục giải quyết quyền lợi bảo hiểm

- 8.1** Ngoài các giấy tờ theo quy định tại Quy tắc và Điều khoản của Sản phẩm chính, Người nhận quyền lợi bảo hiểm phải bổ sung các giấy tờ sau:
- a) Giấy xác nhận về tình trạng thương tật, mức độ bỏng (tùy trường hợp) của Người được bảo hiểm do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp;
 - b) Hồ sơ bệnh án, giấy ra viện, giấy chuyển viện, hóa đơn viện phí.
- 8.2** Ngoài các giấy tờ nêu trên, Hanwha Life Việt Nam có quyền yêu cầu Người nhận quyền lợi bảo hiểm cung cấp thêm các bằng chứng hoặc tài liệu bổ sung để giúp cho việc giải quyết quyền lợi bảo hiểm. Chi phí liên quan tới việc cung cấp các tài liệu bổ sung sẽ do Người nhận quyền lợi bảo hiểm chịu.
- 8.3** Khi xét thấy cần thiết, Bác sĩ do Hanwha Life Việt Nam chỉ định sẽ tiến hành kiểm tra sức khỏe của Người được bảo hiểm để xác định mức độ thương tật hoặc sự cần thiết phải nằm viện điều trị nội trú.

Điều 9 Chấm dứt hiệu lực của sản phẩm bảo hiểm bổ sung

Sản phẩm bảo hiểm bổ sung này sẽ chấm dứt hiệu lực khi một trong các điều kiện sau xảy ra:

- a) Sản phẩm chính chấm dứt hiệu lực; hoặc
- b) Thời hạn bảo hiểm của Sản phẩm bảo hiểm bổ sung này đã kết thúc; hoặc
- c) Hợp đồng bảo hiểm được duy trì với “Số tiền bảo hiểm giảm”; hoặc
- d) Người được bảo hiểm của Sản phẩm bảo hiểm bổ sung này đủ 65 tuổi; hoặc
- e) Quyền lợi bảo hiểm trường hợp tử vong do Tai nạn theo quy định tại Điều 5.1 đã được chi trả đầy đủ; hoặc
- f) Một trăm phần trăm (100%) Số tiền bảo hiểm được thanh toán trong trường hợp thương tật do Tai nạn theo quy định tại Điều 5.2; hoặc
- g) Một trăm phần trăm (100%) Số tiền bảo hiểm còn lại được thanh toán trong trường hợp bỏng nặng theo quy định tại Điều 5.3; hoặc
- h) Tổng số ngày nằm viện do tai nạn được hỗ trợ viện phí theo quy định tại Điều 5.4 bằng một trăm tám mươi (180) ngày; hoặc
- i) Bên mua bảo hiểm yêu cầu hủy bỏ Sản phẩm bảo hiểm bổ sung này.

PHỤ LỤC I: SỰ KIỆN BẢO HIỂM VÀ TỈ LỆ THANH TOÁN

(Tính theo tỉ lệ phần trăm của Số tiền bảo hiểm của Sản phẩm
“Bảo hiểm bổ sung Mọi rủi ro do tai nạn”)

Phân loại	Sự kiện bảo hiểm	Tỉ lệ thanh toán
1.	Thương tật toàn bộ vĩnh viễn do Tai nạn	100%
2.	Thương tật bộ phận vĩnh viễn do Tai nạn	
	1. Cụt một chân hoặc một cánh tay	
	▪ Cụt trên khuỷu tay hoặc trên đầu gối	75%
	▪ Cụt từ khuỷu tay hoặc từ đầu gối trở xuống	65%
	2. Câm hoàn toàn và không thể hồi phục	50%
	3. Mất thị lực (Mù hoàn toàn và không thể hồi phục) một mắt	50%
	4. Cụt ở ngón tay cái	
	▪ Xương bàn ngón cái	25%
	▪ Hai đốt	20%
	▪ Một đốt	10%
	5. Cụt ở ngón tay trỏ	
	▪ Xương bàn ngón trỏ	15%
	▪ Ba đốt	10%
	▪ Hai đốt	8%
	▪ Một đốt	4%
	6. Cụt ở ngón tay giữa	
	▪ Xương bàn tay ngón giữa	8%
	▪ Ba đốt	6%
	▪ Hai đốt	4%
	▪ Một đốt	2%
	7. Cụt ở ngón tay áp út	
	▪ Xương bàn tay ngón áp út	7%
	▪ Ba đốt	5%
	▪ Hai đốt	4%
	▪ Một đốt	2%

Phân loại	Sự kiện bảo hiểm	Tỉ lệ thanh toán
	8. Cụt ở ngón tay út - Xương bàn tay ngón út - Ba đốt - Hai đốt - Một đốt	6% 4% 3% 2%
	9. Cụt ở ngón chân - Tất cả các ngón - Hai đốt của ngón chân cái - Một đốt của ngón chân cái - Các ngón khác, nếu cụt từ một ngón chân trở lên, mỗi ngón được thanh toán	30% 10% 4% 2%
	10. Mất thính lực (Điếc hoàn toàn và không thể hồi phục) - Hai tai - Một tai	50% 15%
3.	Phỏng (bỏng) độ ba do tai nạn và ít nhất 20% bề mặt cơ thể	100%
4.	Thương tật tạm thời do Tai nạn Ngực - Tràn khí màng phổi do chấn thương bên ngoài - Tràn máu màng phổi do chấn thương bên ngoài Bụng - Lá lách – vỡ lá lách (vết thương lách hoặc vỡ lách thì 2) - Gan – vỡ gan (vết thương gan hoặc vỡ gan thì 2) - Dạ dày và ruột – thủng dạ dày hoặc ruột non hoặc ruột già - Tụy – vỡ tụy	2% 4% 2% 3% 6% 10%

Phân loại	Sự kiện bảo hiểm	Tỉ lệ thanh toán
	3. Hệ tiết niệu ▪ Chấn thương thận dẫn đến : – Rách vỏ thận – Vỡ thận toàn bộ – Rách các lớp của vỏ thận – Đứt chỗ nối giữa niệu quản và bể thận – Chấn thương dẫn đến tắc nghẽn động mạch thận ▪ Rách hoặc đứt niệu đạo ▪ Rách thành bàng quang ▪ Đứt niệu quản ▪ Chấn thương hai thận do cùng một tai nạn	2% 3% 3% 6% 10%
	4. Mô liên kết Đứt hoàn toàn của một trong các dây chằng đầu gối sau đây: – Dây chằng giữa hoặc bên – Dây chằng chéo trước hoặc sau	4%
5.	Gãy xương 1. Xương sườn – gãy từ ba xương sườn trở lên 2. Gãy một hoặc nhiều xương chậu trừ xương cùng 3. Xương bánh chè – gãy một xương bánh chè 4. Chấn thương các phần chi trên dẫn đến gãy một hoặc nhiều các xương dưới đây: – Xương đòn – Xương cánh tay – Xương trụ – Xương quay 5. Xương mác và xương chày – gãy thân của xương mác và xương chày của cùng một chân 6. Gãy xương đùi của một chân 7. Cột sống – gãy một hoặc nhiều thân đốt sống 8. Xương sọ – vỡ một hoặc nhiều phần xương sọ, trừ các xương mặt	2% 3% 1% 3% 3% 6% 8% 10%